TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 364/2017/HC-PT
Ngày 12 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Huynh

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Ông Trương Văn Bình

Thư ký phiên tòa*:* Bà Ức Minh Thanh Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Hà Văn Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 145/2017/TLPT-HC ngày 08 tháng 6 năm 2017 về việc *"Khởi kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ, cưỡng chế thu hồi và giải quyết khiếu nại về đất đai"*.

Do có kháng cáo của người khởi kiện đối với bản án hành chính sơ thẩm số 05/2017/HCST ngày 26/4/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 411/QĐ-HCPT ngày 10 tháng 7 năm 2017 giữa:

Người khởi kiện*:* Bà Lê Thị C , sinh năm 1963.

Địa chỉ: Số , đường Trường Chinh, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt).

Người bị kiện:

1/ Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang -Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Trần Minh T , Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm. (Vắng mặt)

2/ Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Huỳnh Khoa N (có mặt).

Địa chỉ: Phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện – bà Lê Thị C trình bày:

Bà Lê Thị C có khu đất trồng cây hàng năm và đất có nhà ở tại đô thị, diện tích 614m^2, thuộc thửa số 34 và 34A, tờ bản đồ số 16, tọa lạc tại phường Văn Hải, thành phố Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Do Nhà nước thực hiện dự án xây dựng khu dân cư tái định cư của thành phố Phan Rang - Tháp Chàm nên đã thu hồi khu đất này của gia đình bà C .

Ngày 10 tháng 9 năm 2012 Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định số 2643/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ bà Lê Thị C sử dụng tại phường Văn Hải để bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng khu dân cư tái định cư thành phố.

Ngày 10 tháng 9 năm 2012 Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 2646/QĐ-UBND về việc bồi thường hỗ trợ tái định cư cho hộ bà C với tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 338.822.164đ.

Ngày 11 tháng 7 năm 2013 Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tiếp tục ban hành Quyết định số 1586/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ bà C .

Ngày 30 tháng 5 năm 2014 Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành công văn số 562/UBND-TNMT về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lê Thị C .

Ngày 25 tháng 3 năm 2016 bà C gửi đơn đến Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm yêu cầu hủy Quyết định số 2643/QĐ-UBND và Quyết định số 1586/QĐ-UBND nêu trên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2016 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành quyết định số 1005/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị C với nội dung không chấp nhận khiếu nại của bà C về việc yêu cầu hủy bỏ quyết định thu hồi đất và quyết định cưỡng chế của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm; giữ nguyên các quyết định nêu trên.

Bà C cho rằng khu đất của bà C bằng phẳng chứ không phải là đất nuôi trồng thuỷ sản, trên đất có nhà, dự án này lại xây dựng khu nhà tái định cư kinh doanh sinh lời. Lẽ ra chủ đầu tư phải thoả thuận giá bồi thường với người bị thu hồi đất, nhưng bà C chỉ được bồi thường bằng giá đất nông nghiệp là không đúng quy định của pháp luật. Do đó đề nghị Toà án cấp phúc thẩm huỷ toàn bộ các quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm nêu trên.

Người bị kiện do ông Huỳnh Khoa N là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trình bày:

Căn cứ quy định pháp luật và điểm a khoản 1 điều 28 Nghị định số 69/NĐ-CP Nghị định của Chính phủ ngày 13 tháng 8 năm 2009 về áp dụng thủ tục thu hồi đất giao đất cho thuê đất đối với dự án đầu tư; Quyết định số 2380/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2010 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về thu hồi đất giao đất cho thuê đất. Qua đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, ngày 10 tháng 9 năm 2012 Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định số 2643/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ bà Lê Thị C sử dụng tại phường Văn Hải để bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng khu dân cư tái định cư thành phố và ban hành Quyết định số 2646/QĐ-UBND về việc bồi thường hỗ trợ tái định cư cho hộ bà C với tổng số tiền bồi thường hỗ trợ là 338.822.164đ. Việc Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành các quyết định này là phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 39 Luật đất đai năm 2003; khoản 1 Điều 32 Nghị định số 69/NĐ-CP của Chính phủ ngày 13 tháng 8 năm 2009 thì ngày 20 tháng 5 năm 2013 Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố ban hành thông báo số 107 về thời hạn cuối cùng hộ bà Lê Thị C phải bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án xây dựng khu dân cư tái định cư, nhưng hộ bà C không chấp hành. Ngày 06 tháng 6 năm 2013 Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Văn Hải, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường, Ban quản lý khu khu phố tiến hành vận động 19 hộ gia đình bàn giao mặt bằng để chủ đầu tư thực hiện

dự án theo tiến độ, trong đó có hộ bà C . Ngày 8 tháng 7 năm 2016 Đội quản lý trật tự đô thị thành phố có tờ trình số 138 đề nghị ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ bà C . Do đó, ngày 11 tháng 7 năm 2013 Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tiếp tục ban hành Quyết định số 1586/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ bà C là đúng quy định của pháp luật.

Ngày 25 tháng 3 năm 2016 bà C gửi đơn đến Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm khiếu nại Quyết định số 2643/QĐ-UBND nêu trên.

Căn cứ vào các quy định pháp luật và Thông tư số 07/TT-TTr ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính. Ngày 26 tháng 11 năm 2015 thành phố tiếp nhận văn bản số 4641 ngày 23 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết đơn khiếu nại của công dân. Theo đó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh giao cho Uỷ ban nhân dân thành phố khẩn trương xem xét nội dung đơn khiếu nại của bà C , giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngày 29 tháng 2 năm 2016 Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành thông báo số 50/TB-UB về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu đối với nội dung khiếu nại Quyết định số 2643/QĐ-UBND và Quyết định số 1586/QĐ-UBND, đồng thời ban hành Quyết định số 609/QĐ-UB về việc giao nhiệm vụ cho Thanh tra thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tiến hành xác minh làm rõ nội dung khiếu nại của hộ bà C . Cùng ngày Thanh tra thành phố ban hành Quyết định số 45QĐ-TT về việc xác minh nội dung khiếu nại. Ngày 17 tháng 3 năm 2016 Thanh tra thành phố Phan Rang - Tháp Chàm có báo cáo số 61/BC về kết quả xác minh khiếu nại của bà C và đề xuất không công nhận nội dung khiếu nại của bà C , giữ nguyên quyết định Quyết định thu hồi đất số 2643/QĐ-UBND và Quyết định số 1586/QĐ-UBND. Từ cơ sở trên nên ngày 11 tháng 4 năm 2016 Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 1005/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà C là phù hợp với quy định của pháp luật.

Do đó, đề nghị Tòa án giữ nguyên nội dung của các quyết định này.

Đối với Quyết định số 2646/QĐ-UBND về việc bồi thường hỗ trợ tái định cư cho hộ bà C ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm thì nội dung của quyết định này có ghi rõ thời gian để thực hiện quyền khiếu nại hoặc khởi kiện. Tuy nhiên đến thời điểm này bà C mới khởi kiện thì đã quá thời hiệu khởi kiện theo quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C đối với quyết định này.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm 05/2016/HC-ST ngày 26/4/2017, Toà án nhân dân tỉnh Ninh Thuận quyết định:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị C về việc hủy:

Quyết định số 2643/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc thu hồi đất do hộ bà Lê Thị C sử dụng tại phường Văn Hải để bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng khu dân cư tái định cư thành phố;

Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ bà Lê Thị C sử dụng tại phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm;

Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị C .

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Lê Thị C khi Nhà nước thu hồi đất để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng công trình khu dân cư tái định cư thành phố, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/5/2017, bà Lê Thị C kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm cho rằng nếu Nhà nước thu hồi đất làm dự án vì mục đích an ninh quốc phòng, hoặc mục đích sử dụng cho lợi ích cộng đồng khác thì gia đình bà C sẽ đồng tình với mọi điều kiện, nhưng dự án này lại xây dựng khu nhà tái định cư kinh doanh sinh lời, nên chủ đầu tư phải thoả thuận giá bồi thường với người bị thu hồi đất. Do đó đề nghị Toà án cấp phúc thẩm huỷ toàn bộ các quyết định theo đơn khởi kiện của bà C .

Tại phiên tòa phúc thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá khách quan toàn diện các chứng cứ và xét xử bác yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị C là có căn cứ. Đề

nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà C , giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện là ông Huỳnh Khoa N cho rằng, về trình tự thủ tục thu hồi đất và ban hành các quyết định thu hồi cưỡng chế giải quyết khiếu nại của Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đối với hộ bà Lê Thị C là hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật. Khi thu hồi đất của hộ bà Lê Thị C các cơ quan có thẩm quyền đã căn cứ vào hồ sơ sử dụng đất và căn cứ vào hiện trạng sử dụng đất hiện tại tại thời điểm đo đạc thực tế để bồi thường. Trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ bà C thể hiện là đất nuôi trồng thủy sản nên hộ bà C chỉ được bồi thường về đất nông nghiệp và các chế độ hỗ trợ khác theo hạng mục đất nông nghiệp bị thu hồi, đồng thời Uỷ ban cũng đã bồi thường đơn giá theo định mức thuộc diện đất có nhà ở cho bà C . Đề nghị hội đồng xét xử bác toàn bộ kháng cáo của bà C .

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến trình bày và kết quả tranh tụng của các đương sự, của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Bà Lê Thị C vắng mặt tại phiên toà, nhưng có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 225 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà C .

2. Xét kháng cáo của Lê Thị C :

2.1 Xét yêu cầu khởi kiện của bà C đối với Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc bồi thường hỗ trợ tái định cư cho hộ bà C : Bà C đã nhận được quyết định này cùng với thời điểm nhận Quyết định số 2643/QĐ-UBND nêu trên vào năm 2012. Tại Điều 116 Luật tố tụng hành chính quy định thời hiệu khởi kiện quyết định hành chính là 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, nhưng trong thời hạn này bà C không khiếu nại Quyết định số 2643/QĐ-UBND tới các cơ quan có thẩm quyền, cũng không thực hiện quyền khởi kiện của mình, mà đến tháng 05 năm 2016 bà C mới nộp đơn khởi kiện tại Toà án là đã hết thời hiệu khởi kiện. Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết đối với quyết định này là có căn cứ.

2.2 Xét yêu cầu của Lê Thị C yêu cầu Toà án huỷ Quyết định số 2643/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc thu hồi đất do hộ bà Lê Thị C sử dụng tại phường Văn Hải để bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng khu dân cư tái định cư thành phố; Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2013 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ bà Lê Thị C sử dụng tại phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm; Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị C :

Khu đất là của hộ gia đình bà Lê Thị C bị thu hồi tọa lạc tại phường Văn Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tỉnh Ninh Thuận, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với mục đích đất nuôi trồng thủy sản.

Ngày 29/7/2010, UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành quyết định số 3856/QĐ-UBND về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình khu dân cư tái định cư thành phố, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Ngày 10/8/2010, UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành quyết định số 3925/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán xây dựng công trình khu dân cư tái định cư thành phố, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Ngày 17/01/2011, UBND tỉnh Ninh Thuận ban hành Thông báo số 07/TB-UBND về việc thu hồi đất để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án khu dân cư tái định cư thành phố, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Ngày 26/9/2011, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố tiến hành triển khai và niêm yết phương án bồi thường khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu dân cư tái định cư thành phố tại UBND phường Văn Hải.

Ngày 17/10/2011, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố phối hợp với UBND phường Văn Hải lập biên bản kết thúc phần niêm yết công khai phương án bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu dân cư tái định cư thành phố tại UBND phường Văn Hải.

Ngày 28/10/2011, phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố, UBND phường Văn Hải tiến hành làm việc với 39 hộ dân khu tái định cư thành phố, trong đó có hộ bà Lê Thị C .

Ngày 25/11/2011, UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 4667/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án khu dân cư tái định cư thành phố tại UBND phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Căn cứ Quyết định số 152/2009/QĐ-UBND ngày 29/5/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh thuận về việc ban hành quy định về quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; căn cứ Quyết định 783/QĐ-UBND ngày 22/02/2012 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Đồ án quy hoạch chi tiết khu tái định cư số 2, Dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh và Đồ án quy hoạch và thực hiện dự án tái định cư thành phố (mở rộng khu tái định cư số 2 – thuộc khu tái định cư Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận); Căn cứ Quyết định 3856/QĐ-UBND ngày 29/7/2010 của UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình khu dân cư tái định cư thành phố; Căn cứ Quyết định số 5272/QĐ-UBND ngày 27/12/2011 của UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc giao kế hoạch vốn và danh mục công trình xây dựng thuộc nguồn vốn cơ bản năm 2011. Trên cơ sở đó ngày 26/4/2012, UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 1287/QĐ-UBND về phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình khu dân cư tái định cư thành phố.

Ngày 10/9/2012, UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Quyết định số 2643/QĐ-UBND về việc thu hồi 614,0 m^2 đất do hộ bà Lê Thị C sử dụng tại phường Văn Hải để bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng khu dân cư tái định cư thành phố. Cùng ngày, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 2646/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Lê Thị C với tổng số tiền là 338.822.164 đồng.

Sau khi có quyết định thu hồi đất, ngày 26 tháng 12 năm 2012 phòng Tài nguyên môi trường phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và Ủy ban nhân dân phường Văn Hải tiến hành làm việc và vận động các hộ dân có đất bị thu hồi tự nguyện di dời để giao đất cho dự án, trong đó có hộ bà Lê Thị C . Ngày 20 tháng 5 năm 2013 Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố ban hành thông báo số 107/TB-TTPTQĐ về việc quy định thời hạn cuối cùng

của hộ bà C phải bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án, nhưng hộ bà C không chấp hành bàn giao mặt bằng. Ngày 06 tháng 6 năm 2013 Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Văn Hải, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường, Ban quản lý khu phố vận động 19 hộ gia đình bàn giao mặt bằng để chủ đầu tư thực hiện dự án theo tiến độ trong đó có hộ bà C . Ngày 08 tháng 7 năm 2013 Đội quản lý trật tự đô thị thành phố có tờ trình số 138/TTr-TTĐT về việc đề nghị ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ bà C . Ngày 11 tháng 7 năm 2013 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 1586/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ bà C . Ngày 19 tháng 7 năm 2013 đội quản lý trật tự đô thị thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Văn Hải mời hộ bà C đến để triển khai quyết định cưỡng chế. Sau khi thông qua nội dung quyết định cưỡng chế thì hộ bà C không nhận quyết định và không ký vào biên bản, nên quyết định này đã được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật. Ngày 19 tháng 9 năm 2013 Ủy ban Nhân dân thành phố ban hành thông báo số 91/TB-UBND về thời gian tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ bà C vào ngày 25 tháng 9 năm 2013. Nhưng ngày 24 tháng 9 năm 2013 bà C đã bàn giao mặt bằng cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố, nên Ủy ban Nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành thông báo số 93/TB-UBND với nội dung tạm dừng tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ bà Lê Thị C . Ngày 13 tháng 7 năm 2015 bà C gửi đơn tới Uỷ ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận khiếu nại các quyết định số 2643/QĐ-UBND, 1586/QĐ-UBND và 1005/QĐ-UBND nêu trên. Ngày 23 tháng 11 năm 2015 Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ra văn bản số 4641/UBND-NC chỉ đạo về việc giải quyết đơn khiếu nại của công dân, giao cho Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm khẩn trương xem xét nội dung đơn khiếu nại của bà C và giải quyết theo quy định của pháp luật. Sau đó Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đã ban hành các văn bản giao nhiệm vụ cho Thanh tra thành phố xác minh làm rõ nội dung khiếu nại của bà C để tham mưu cho Uỷ ban nhân dân thành phố. Ngày 11 tháng 4 năm 2016 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành quyết định số 1005/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị C với nội dung bác khiếu nại của bà Lê Thị C , giữ nguyên các quyết định bị khiếu nại.

3. Xét thấy, các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện việc thu hồi đất của Uỷ ban thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, trong đó có khu đất của bà C là để thực hiện dự án khu dân cư tái định cư, mục đích sử dụng cho lợi ích cộng cộng. Dự án này thuộc nguồn vốn sự nghiệp kinh tế xây dựng cơ bản của địa phương, chứ không phải nhà đầu tư bỏ vốn ra với mục đích kinh doanh. Việc ban hành các

quyết định nêu trên là đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Khi tiến hành thu hồi đất, các cơ quan có thẩm quyền đã căn cứ vào hồ sơ sử dụng đất và căn cứ vào hiện trạng khu đất bị thu hồi tại thời điểm đo đạc thực tế để bồi thường. Toà án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bà C , giữ nguyên bản án sơ thẩm.

4. Về án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo của bà C không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bà C phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị C ; giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị C về việc hủy:

1.1 Quyết định số 2643/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc thu hồi đất do hộ bà Lê Thị C sử dụng tại phường Văn Hải để bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng khu dân cư tái định cư thành phố;

1.2 Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ bà Lê Thị C sử dụng tại phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm;

1.3 Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị C .

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Lê

Thị C khi Nhà nước thu hồi đất để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng công trình khu dân cư tái định cư thành phố, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

3. Về án phí:

3.1 Án phí hành chính sơ thẩm: Bà Lê Thị C phải chịu 200.000đ án phí hành chính sơ thẩm. Khấu trừ 200.000 đồng tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí tòa án số 0009421 ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận. Bà C đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm

3.2 Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Lê Thị C phải chịu 300.000đ. Số tiền 300.000đ bà C đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012232 ngày 11/5/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận được khấu trừ vào tiền án phí phúc thẩm bà C phải chịu.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao(1);
- VKSND cấp cao tại TP. HCM (1);
- Tòa án nhân dân T. Ninh Thuận (1);
- VKSND tỉnh Ninh Thuận (1);
-Cục THA dân sự tỉnh Ninh Thuận (1);
- Đương sự (theo địa chỉ, 5)
- Lưu hồ sơ(1),VP(3),15b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Huynh